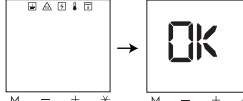


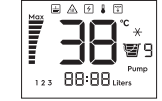
9. CHAY THỦ'

9.1 CHAY THỦ'

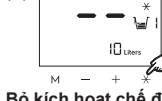
Trước khi bật công tắc điện, vui lòng kiểm tra việc nối dây đúng cách của máy nước nóng.

(i)  **An toàn/Sân sàng**

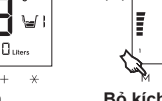
- Các biểu tượng (nồi đất, quá nhiệt, rò điện và nhiệt điện trở) sẽ nhấp nháy 2 lần sau khi bật công tắc điện. Biểu tượng Logo sẽ sáng.

(ii)  **Khi van khóa 3 trong 1 được mở**

- Các thiết lập trong lần sử dụng liên trước sẽ hoạt động nếu van khóa 3 trong 1 được mở.

(iii)  **Khi van khóa 3 trong 1 không được mở, sau 5 phút, máy nước nóng sẽ trở về chế độ chờ.**

- (đèn mờ đi 50%, sau 15 phút, tất cả đèn sẽ tắt, ngoại trừ đèn Logo)

(iv)  **Nhiệt độ thiết lập mặc định của chế độ nhớ 2 là 38°C.**

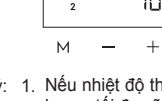
- Nhiệt độ của máy nước nóng có thể được điều chỉnh bằng cách ấn nút UP (tăng) hoặc DOWN (giảm).

(i)  **Ấn nút + (tăng)**

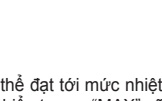
- Nhiệt độ tăng lên.
- Thanh hiển thị mức năng lượng thay đổi để đạt được nhiệt độ mong muốn.

(ii)  **Ấn và giữ nút + (tăng) trong vòng 2 giây**

- Nhiệt độ tăng nhanh hơn, mức nhiệt tối đa là 45°.
- Thanh hiển thị mức năng lượng thay đổi theo.
- Nếu nhiệt độ thực tế không thể đạt tới mức nhiệt độ thiết lập, biểu tượng "MAX" sẽ xuất hiện và nhấp nháy. Nếu nhiệt độ thực tế đạt tới mức nhiệt độ được thiết lập, biểu tượng "MAX" sẽ biến mất.

(iii)  **Ấn nút - (giảm)**

- Nhiệt độ giảm xuống.
- Thanh hiển thị mức năng lượng thay đổi để đạt được nhiệt độ mong muốn.

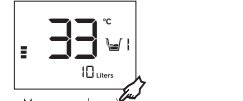
(iv)  **Ấn và giữ nút - (giảm) trong vòng 2 giây**

- Nhiệt độ giảm nhanh hơn, tới mức 32° sẽ ngưng giảm.
- Thanh hiển thị mức năng lượng thay đổi theo.
- Nếu nhiệt độ thiết lập đang là 32oC, việc ấn nút "-" (giảm) thêm một lần nữa sẽ khởi động chức năng nước lạnh.

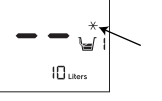
Lưu ý: Đèn báo hiệu bộ nhớ sẽ sáng lên khi mức nhiệt độ và/hoặc chế độ bơm nước (*) được thiết lập bằng tay giống với mức nhiệt độ và/hoặc chế độ bơm nước đã được lưu trữ trong bộ nhớ.

9.3 PHÍM TẮT CHẾ ĐỘ NƯỚC LẠNH

Chế độ nước lạnh có thể được kích hoạt thông qua phím tắt

(i)  **Máy nước nóng đang hoạt động**

- Ấn nút nước lạnh.

(ii)  **Chế độ nước lạnh được kích hoạt**

- Bộ đun nóng của máy nước nóng sẽ ngưng hoạt động.
- Số chỉ nhiệt độ chuyển thành 2 dòng.
- Biểu tượng thiết lập chế độ nước lạnh (*) sáng lên trên màn hình.

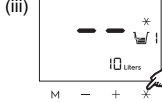
- Sau khi ấn, màn hình hiển thị như hình 9.3 (ii).

12. KHẮC PHỤC SỰ CỐ

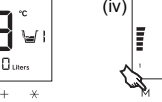
Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Máy nước nóng không hoạt động, không có điện.	Nguồn điện cung cấp bị gián đoạn.	-Kiểm tra việc đi dây điện và nguồn điện. Nếu thiết bị vẫn không hoạt động, vui lòng liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux.
	Máy nước nóng bị hỏng.	-Kiểm tra xem các thiết bị khác có gặp phải vấn đề tương tự không và liên hệ với công ty cung cấp điện ở địa phương. Kiểm tra lại máy nước nóng. Nếu thiết bị vẫn không hoạt động, vui lòng liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux.
Nước quá nóng.	Không có đủ lượng nước chảy ra từ vòi sen.	- Tăng tốc độ nước bằng bộ điều chỉnh dòng hoặc van khóa 3 trong 1.
	Nguồn cấp nước bị chặn.	- Với sen bị tắc – Cần vệ sinh hoặc thay thế.
	Nhiệt độ của nguồn nước vào quá cao.	- Kiểm tra xem van khóa 3 trong 1 đã được mở ra hoàn toàn chưa.
		- Làm sạch lưới lọc cặn và bộ lọc trong (vui lòng tham khảo phần 11.2).
Nước nóng sau khi đóng và mở lại van khóa 3 trong 1 hoặc vòi nước.	Nhiệt độ nước trở nên cao hơn nhiệt độ được thiết lập khi quý khách đóng và mở lại van khóa 3 trong 1 hoặc vòi nước.	- Giảm nhiệt độ của nước bằng bộ điều chỉnh nhiệt độ (nút Up và nút Down).
		- Tránh tắm trong thời gian này.
Nước quá lạnh.	Lượng nước chảy ra từ vòi sen quá lớn.	- Để nước chảy trong một vài phút trước khi tiếp tục tắm.
	Áp suất nước ở dưới mức yêu cầu tối thiểu và máy nước nóng không hoạt động.	- Kiểm tra xem nguồn nước được cấp từ nguồn cấp nước công cộng thông qua ống dẫn, đảm bảo rằng van khóa 3 trong 1 được mở ra hoàn toàn và nguồn cấp nước không bị chặn khi máy nước nóng đang hoạt động.
	Nhiệt độ của nguồn nước vào quá thấp.	- Tăng nhiệt độ của nước bằng bộ điều chỉnh nhiệt độ hoặc van khóa 3 trong 1.
	Máy nước nóng gặp sự cố về điện.	- Liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux.
	Cầu chì an toàn của bộ điều nhiệt hoạt động.	- Cầu chì an toàn của bộ điều nhiệt hoạt động. Liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux.
Nước chảy quá chậm.	Van khóa 3 trong 1 hoặc lưới lọc cặn bị tắc nghẽn.	- Vệ sinh lưới lọc (vui lòng tham khảo phần 11.2).
	Van khóa 3 trong 1 chưa được mở hết cỡ.	- Mở van khóa 3 trong 1 tới khi đạt được tốc độ nước như mong muốn.
	Nguồn nước cấp không đủ	-Kiểm tra nguồn nước cấp.

9. CHAY THỦ' (TIẾP TỤC)

9.3 PHÍM TẮT CHẾ ĐỘ NƯỚC LẠNH (TT)

(iii)  **Bộ kích hoạt chế độ nước lạnh**

- Ấn nút nước lạnh, màn hình sẽ quay trở lại thiết lập lần kế trước.

(iv)  **Bộ kích hoạt chế độ nước lạnh (cách 2)**

- Ấn nút M để lựa chọn thiết lập bộ nhớ.
- Ấn nút + (tăng) để điều chỉnh nhiệt độ.
- Ấn nút - (giảm) sẽ không làm thay đổi thiết lập ở chế độ nước lạnh.

9.4 ĐỔI VỚI MẪU MÁY SỬ DỤNG BƠM

Đèn báo bơm sẽ sáng khi bình nước nóng được bật và van khóa 3 trong 1 mở.



Chú ý: 1. Nếu nhiệt độ thực tế không thể đạt tới mức nhiệt độ thiết lập, thanh hiển thị mức năng lượng tối đa sẽ xuất hiện và biểu tượng "MAX" sẽ nhấp nháy. Điều này có thể do tốc độ nước quá lớn hoặc nhiệt độ nước được cấp vào quá thấp. Điều chỉnh van khóa 3 trong 1 để giảm tốc độ nước.

2. Chúng tôi khuyên cáo quý khách không nên vận hành bơm quá 30 phút.

9.5 THIẾT LẬP BỘ NHỚ

Loại máy nước nóng này cho phép người dùng lưu trữ tới 3 thiết lập (M1/M2/M3) để tiện cho việc truy cập về sau.

(i)  **Lựa chọn bộ nhớ**

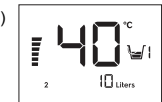
- Quý khách có thể lựa chọn các thiết lập ưa thích bằng cách ấn nút M.

Thiết lập mặc định cho:

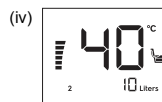
- Chế độ nhớ 1 là 34°C
- Chế độ nhớ 2 là 38°C
- Chế độ nhớ 3 là 42°C

(ii)  **Chức năng bộ nhớ**

- Ấn và giữ nút M trong vòng 3 giây, biểu tượng M1, 2, 3 sẽ xuất hiện.
- Ấn nút M để lựa chọn số thiết lập bộ nhớ. Số thiết lập bộ nhớ sẽ nhấp nháy.
- Ấn nút tăng (+) hoặc giảm (-) nhiệt độ để lựa chọn nhiệt độ thích hợp và đợi trong 3 giây.
- Thiết bị sẽ phát ra chuông báo một lần để thông báo rằng thiết lập đã được lưu lại.

(iii)  **Bộ kích hoạt chức năng bộ nhớ**

- Ấn bất cứ nút nào ngoại trừ bộ nhớ đang được lựa chọn (1, 2, 3).
- Ấn nút EcoShower để thoát chế độ nhớ đang chọn và máy sẽ chế độ EcoShower.

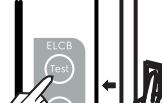
(iv)  **Đèn báo hiệu bộ nhớ sẽ sáng lên khi mức nhiệt độ được thiết lập bằng tay giống với mức nhiệt độ đã được lưu trữ trong bộ nhớ.**

9.6 KIỂM TRA ELCB

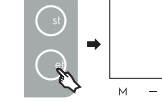
Quý khách nên thực hiện kiểm tra ELCB mỗi tháng một lần.

TEST: NÚT KIỂM TRA ELCB / RESET: NÚT KHỞI ĐỘNG LẠI ELCB

a) ELCB hoạt động bình thường:

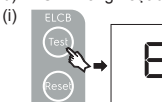
(i)  **Ấn nút TEST (kiểm tra)**

- Biểu tượng E1 nhấp nháy trên màn hình, máy nước nóng phát ra âm thanh 3 lần và tự động tắt.

(ii)  **Ấn nút RESET (khởi động lại)**

- Máy nước nóng khởi động lại, các biểu tượng (Nồi đất, Quá nhiệt, Rò điện và Nhiệt điện trở) sẽ nhấp nháy 2 lần và những hiển thị trước khi khởi động lại ELCB sẽ xuất hiện trở lại trên màn hình.

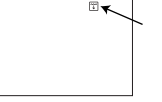
b) ELCB không hoạt động:

(i)  **Ấn nút TEST/RESET (kiểm tra/khởi động lại)**

- Biểu tượng E4 nhấp nháy trên màn hình, máy nước nóng phát ra âm thanh 3 lần và tự động ngắt, không thể khởi động lại. Quý khách vui lòng liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng.

9.7 ÁP SUẤT NƯỚC THẤP

Loại máy nước nóng này có thể khởi động và hoạt động ở mức áp suất nước tối thiểu.

(i)  **Áp suất nước thấp**

- Đèn báo áp suất nước thấp sẽ xuất hiện trên màn hình khi áp suất nước thấp hơn tốc độ dòng khi kích hoạt.
- (Đèn báo áp suất nước thấp đôi lúc sẽ biến mất nếu áp suất nước quá thấp, xuống dưới 0.8 lit/phút. Khi đó, màn hình sẽ trở về trạng thái trước chế độ chờ và quý khách không thể vận hành bất cứ nút nào trên màn hình của máy nước nóng.)
- Nút bơm nước luôn sáng nếu van khóa 3 trong 1 được mở khi máy nước nóng đang ở trạng thái trước chế độ chờ.
- (Chỉ dành cho mẫu máy sử dụng bơm)
- Khi máy nước nóng ở chế độ chờ, khi quý khách mở van khóa 3 trong 1, nếu tốc độ dòng vẫn không đủ để khởi động máy nước nóng, đèn báo áp suất nước thấp sẽ xuất hiện và nút bơm nước sẽ sáng đèn.

(ii)  **Kích hoạt chức năng bơm**

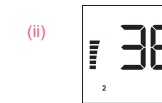
- Ấn và giữ nút (*) trong một vài giây để tăng áp suất nước.
- Chức năng bơm nước được kích hoạt ở tốc độ tối đa và tốc độ dòng sẽ tăng lên.
- Đèn báo áp suất nước thấp sẽ biến mất và máy nước nóng hoạt động bình thường nếu máy có thể duy trì tốc độ dòng cao hơn tốc độ dòng khi kích hoạt.
- Nếu máy nước nóng vẫn không thể duy trì tốc độ dòng cao hơn tốc độ dòng khi kích hoạt, và đèn báo áp suất nước thấp vẫn xuất hiện trên màn hình, quý khách có thể lặp lại quy trình trên bằng cách ấn và giữ nút (*).
- (Quý khách không nên lặp lại các bước trên quá 3 lần nếu áp suất nước vẫn không ổn định và không duy trì được ở mức cao hơn tốc độ dòng khi kích hoạt.)
- Quý khách không nên vận hành bơm quá 30 phút.

9.8 CHỨC NĂNG ECOSHOWER

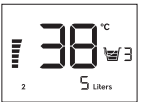
Chức năng EcoShower sẽ tính toán lượng nước tiêu thụ theo đơn vị xô nước (1 xô nước = 20 lit). Điều này giúp quý khách biết được lượng nước mình đã sử dụng sau mỗi tắm. Chức năng EcoShower sẽ được kích hoạt khi van khóa 3 trong 1 được mở. Để theo dõi lượng nước tiêu thụ, quý khách vui lòng ấn nút EcoShower.

Sử dụng thông thường

(i)  **Khi van khóa 3 trong 1 được mở, thông thường màn hình sẽ hiển thị như trên**

(ii)  **Hoạt động của EcoShower tiếp tục.**

- Khi bộ đếm lít nước của chức năng EcoShower đạt 20 lit, bộ đếm xô nước sẽ tăng lên 1 xô.
- Khi bộ đếm lít nước của chức năng EcoShower đạt 20 lit, bộ đếm lít nước sẽ được khởi động lại và bắt đầu đếm ở mức 0 lit.
- (Lượng nước tiêu thụ hiện tại là 1 xô & 0 lit có nghĩa là quý khách đã sử dụng 20 lit nước.)

(iii)  **Đóng van khóa 3 trong 1, màn hình chuyển về chế độ trước chế độ chờ.**

- Nếu người sử dụng tiếp tục tắm trong vòng 15 phút sau lần tắm trước, bộ đếm tiếp tục đếm.
- (Lượng nước tiêu thụ hiện tại là 3 xô & 5 lit có nghĩa là quý khách đã sử dụng 65 lit nước.)

(iv)  **Nếu người sử dụng không tắm quá 15 phút, bộ đếm sẽ quay trở về mức 0.**

14. THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỆN

LOẠI	ĐIỀU KIỆN BẢNG ĐIỆN
THÔNG SỐ ĐIỆN	2.4kW 220V xoay chiều 10.9A 50Hz và 60Hz 3.8kW 220V xoay chiều 17.3A 50Hz và 60Hz 4.5kW 220V xoay chiều 20.5A 50Hz và 60Hz 4.8kW 220V xoay chiều 21.8A 50Hz và 60Hz 3.6kW 240V xoay chiều 15.0A 50Hz và 60Hz
TỐC ĐỘ NƯỚC VÀO TỐI THIỂU	2 lít/phút
ÁP SUẤT NƯỚC VÀO TỐI THIỂU	0.1 Bar (10 kPa ; 1.45 psi)
ÁP SUẤT NƯỚC RA TỐI THIỂU	6.0 Bar (0.6 MPa ; 87.02 psi)
ĐƯỜNG NỒI NƯỚC	Ông tiêu chuẩn Anh Quốc BSP ½"
KÍCH THƯỚC	220 (Rộng) x 401 (Dài) x 80 (Sâu) mm
TRỌNG LƯỢNG	3.5 kg - ELCB , DPDT; mẫu máy không sử dụng bơm 4.6 kg - ELCB , DPDT; mẫu máy sử dụng bơm AC 3.8 kg - ELCB , DPDT; mẫu máy sử dụng bơm DC

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật, thiết kế bên ngoài của sản phẩm và các phụ kiện đi kèm trong sách hướng dẫn sử dụng mới đã được thiết bị tại thời điểm in sách. Các thông tin này có thể thay đổi mà không báo trước.

CHÚNG TÔI LUÔN NGHĨ VỀ KHÁCH HÀNG

Xin trân trọng cảm ơn quý khách đã chọn mua sản phẩm của Electrolux. Quý khách đã lựa chọn một sản phẩm là kết tinh của nhiều thập kỷ không ngừng sáng tạo và đúc kết kinh nghiệm của chúng tôi. Một cách khéo léo và thời trang, thiết kế của sản phẩm này luôn hướng tới sự hài lòng của quý khách. Vì thế, mỗi khi sử dụng sản phẩm, quý khách có thể yên tâm rằng sản phẩm mà quý khách đang sử dụng luôn mang lại hiệu quả cao nhất tại bất kỳ thời điểm nào. Chào mừng quý khách đến với Electrolux.

Xin vui lòng ghé thăm chúng tôi tại các địa chỉ sau đây:

- 🌐 Tìm hiểu các lời khuyên về cách sử dụng sản phẩm, các thông tin tham khảo hữu ích, các mẹo khắc phục sự cố đơn giản và các thông tin dịch vụ: www.electrolux.vn
- 📄 Đăng ký bảo hành sản phẩm: www.electrolux.vn
- 🛒 Mua linh kiện và các bộ phận mới nguyên hoặc phụ tùng thay thế của sản phẩm: www.electrolux.vn

DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

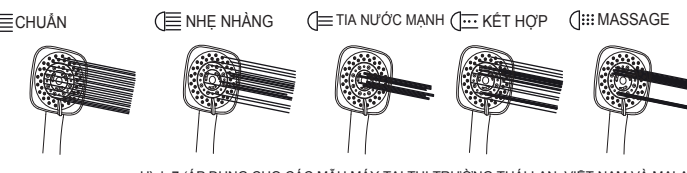
Quý khách nên sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng. Khi liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng, xin vui lòng chuẩn bị các thông tin sau của sản phẩm. Thông tin có thể được tìm thấy ở bảng ghi thông số kỹ thuật (nằm ở phía bên phải của máy nước nóng): Mã sản phẩm, PNC, Số sê-ri.

- ⚠ Cảnh báo/Thông tin an toàn – Lưu ý thận trọng
- ℹ Thông tin chung và mẹo vặt
- 🌱 Các thông tin về môi trường

Nội dung có thể được thay đổi mà không báo trước.

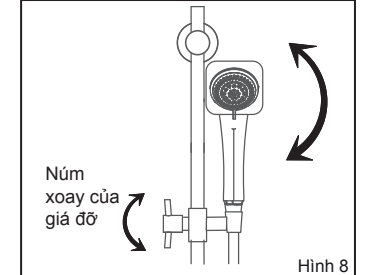
10.VỚI TÂM SEN

Loại vòi sen tiên tiến này có 5 chế độ phun nước khác nhau (CHUẨN, TIA NƯỚC MẠNH, NHE NHÀNG, KẾT HỢP VÀ MASSAGE). Các chế độ phun khác nhau được mô tả ở hình dưới.



Hình 7 (ÁP DỤNG CHO CÁC MẪU MÁY TẠI THỊ TRƯỜNG THÁI LAN, VIỆT NAM VÀ MALAYSIA)

Điều chỉnh vòi sen về vị trí có góc nghiêng phù hợp. Bộ bánh cóc lắp ở giá đỡ vòi sen sẽ giữ vòi sen ở đúng vị trí đã được điều chỉnh. (Hình 8)



Hình 8

11. BẢO TRÌ

Đầu tiên, xin quý khách vui lòng đọc phần "3. CẢNH BÁO!

THÔNG TIN AN TOÀN"

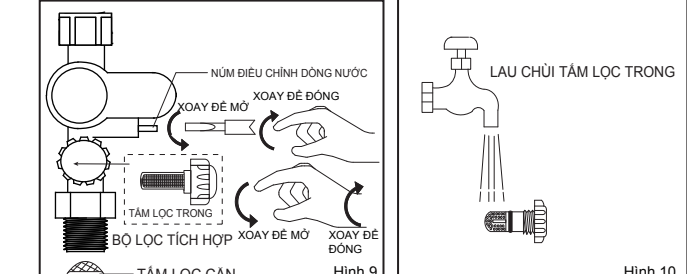
11.1 THƯỜNG XUYẾN KIỂM TRA ELCB CHÔNG GIẬT

(Quý khách nên thực hiện kiểm tra ELCB mỗi tháng một lần)

Bật công tắc nguồn điện và mở nguồn nước, màn hình LED sẽ sáng sau quá trình tự kiểm tra. Ấn nút Test ELCB (Kiểm tra ELCB), máy nước nóng sẽ tắt. Ấn nút Reset ELCB (Khởi động lại ELCB) để cấp lại điện cho thiết bị. (Vui lòng tham khảo phần 8.6)

11.2 THƯỜNG XUYẾN RỬA TẮM LỌC.

Cần thường xuyên lau rửa tấm lọc cặn để tránh bị tắc đường ống (Hình 9). Xoay nắp chụp của bộ lọc tích hợp ngược chiều kim đồng hồ để tháo bộ lọc tích hợp ở bên trong ra. Khi cần thiết, dùng tia nước để rửa tấm lọc trong để loại bỏ cặn bám (Hình 10). Khi lắp bộ lọc tích hợp trở lại, chú ý căn chỉnh cho đúng vị trí. Đường trên ra ở van ngắt 3 trong 1 sẽ chỉ ra vị trí của tấm lọc trong.



Hình 9

Hình 10

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Indonesia

Hotline service: 08041119999

PT. Electrolux Indonesia

Electrolux Building

Jl.Abdul Muis No.34, Petojo Selatan, Gambir Jakarta Pusat 10160

Email: customer-care@electrolux.co.id

SMS & WA : 0812.8068.8863

Malaysia

Consumer Care Center Tel: 1300-88-11-22

Electrolux Home Appliances Sdn. Bhd.

Corporate Office Address: Unit T2-7, 7th Floor, Tower 2, PJ33, No. 3, Jalan Semangati, Seksyen 13, 46200 Petaling Jaya, Selangor.

Office Tel : (+60 3) 7843 5999

Office Fax : (+60 3) 7955 5511

Consumer Care Center Address: Lot C6, No. 28, Jalan 15/22, Taman Perindustrian Tiong Nam, 40200 Shah Alam, Selangor

Consumer Care Center Fax : (+60 3) 5524 2521

Email : malaysia.customer-care@electrolux.com

Philippines

Consumer Care Center Toll Free : 1-800-10-845-CARE(2273)

Consumer Care Hotline : (+63 2) 845-CARE(2273)

Electrolux Philippines, Inc.

Unit B 12F Cyber Sigma Bldg.,Lawton Avenue, McKinley West,Taguig, Philippines 1634

Trunkline: +63 2 737- 4757

Website : www.electrolux.com.ph

Email : wecare@electrolux.com

Singapore

Consumer Care Center Tel: (+65) 6727 3699

Electrolux S.E.A. Pte Ltd.

1 Fusionopolis Place, #07-10 Galaxia, West Lobby Singapore 138522

Office Fax : (+65) 6727 3611

Email : customer-care.sin@electrolux.com

Thailand

Consumer Care Tel : (+66 2) 725 9000

Electrolux Thailand Co., Ltd.

Electrolux Building 14th Floor 1910 New Phetchaburi Road, Bangkok, Huai Khwang, Bangkok 10310

Office Tel : (+66 2) 7258100

Office Fax : (+66 2) 7259299

Email : vcn-care@electrolux.com

Viet Nam

Tổng đài chăm sóc khách hàng (miễn phí): 1800-58-88-99

Điện thoại: (+84 28) 3910 5465

Công ty TNHH Electrolux Việt Nam

Tầng 9, tòa nhà A&B Số 76, Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1 Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện Thoại: (+84 28) 3910 5465

Fax: (+84 28) 3910 5470

Email: vcn-care@electrolux.com

Hongkong

Service Hotline: (+852) 3193 9888

DCH Electrical Appliances Services Centre 5/F, DCH Building, 20 Kai Cheung Road, Kowloon Bay, Hong Kong